

MONTGOMERY COUNTY PUBLIC SCHOOLS**Mẫu đơn Điều tra về Bắt nạt, Quấy rối hoặc Đe dọa**Office of District Operations—Student Welfare and Compliance
MONTGOMERY COUNTY PUBLIC SCHOOLS • Rockville, Maryland 20850

Đơn này sẽ được giữ kín phù hợp với đạo luật Safe Schools Reporting Act of 2005, Family Educational Rights and Privacy Act, 20 U.S.C. § 1232g.

HƯỚNG DẪN

Khi nhận được MCPS Form 230-35, Mẫu Báo cáo về Bắt nạt, Quấy rối hoặc Đe dọa, hiệu trưởng/người được chỉ định của trường phải nhanh chóng tiến hành một cuộc điều tra đầy đủ, đáng tin cậy và khách quan. Cuộc điều tra phải được ghi lại bằng cách điền vào mẫu đơn này. Hiệu trưởng/Người được chỉ định phải sử dụng mẫu đơn này, MCPS Form 230-36, Bullying, Harassment, or Intimidation Investigation Form- Mẫu đơn Điều tra Bắt nạt, Quấy rối hoặc Đe dọa, để điều tra kịp thời và thích hợp các báo cáo về bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa phù hợp với các quyền thủ tục pháp lý, trong vòng hai ngày học sau khi nhận được mẫu báo cáo hoặc càng sớm nếu được cho ban giám đốc nhà trường hoặc người được chỉ định hành chính.

Nhân viên Giám đốc Trường/Người được Chỉ định Hoàn tất Mẫu đơn _____ Chức vụ _____

Ngày Hôm nay ____ / ____ / ____ Trường học _____ Hệ thống Trường **CÁC TRƯỜNG CÔNG LẬP QUẬN MONTGOMERY****NGƯỜI BÁO CÁO SỰ KIỆN (Yêu cầu viết chữ in tất cả thông tin)**

Tên _____

Điện thoại ____ - ____ - ____ Email _____

Đánh dấu vào khung thích hợp:

 Học sinh Phụ huynh/giám hộ/người trông sóc học sinh Người thân thuộc lớn tuổi của học sinh Nhân viên trường Người bên ngoài
1. NGƯỜI KHIẾU NẠI: (NHỮNG) NGƯỜI ĐƯỢC XEM LÀ NẠN NHÂN

Tên	Tuổi	Trường (nếu biết)	IEP (Có/ Không)	Số ngày vắng mặt do sự kiện (nếu biết)

2. NHÂN CHỨNG CÁO BUỘC (nếu biết)

Tên	Tuổi (nếu biết)

3. NGƯỜI BỊ CÁO BUỘC : (NHỮNG) NGƯỜI ĐƯỢC CHO LÀ NGƯỜI PHẠM LỖI (nếu biết)

Tên	Trường (nếu biết)	Tuổi (nếu biết)	Học Sinh: (Có/ Không)	IEP (Có/ Không)	Số ngày vắng mặt do sự kiện (nếu biết)

4. HÀNH ĐỘNG ĐIỀU TRA**a. Các cuộc phỏng vấn đã được thực hiện (đánh dấu tất cả những gì áp dụng):**

- Người báo cáo sự kiện bị cáo buộc Người khiếu nại Người bị cáo buộc Nhân chứng cáo buộc
 Y tá trường học Thực thi pháp luật Phụ huynh/Người Chăm sóc Học sinh Khiếu nại
 Phụ huynh/Người chăm sóc Học sinh bị Cáo buộc
 Nhân viên nhà trường Ngày điều tra và ghi chép trước đây
 Khác (xin ghi rõ) _____

b. Tài liệu/Bằng chứng liên quan được thu thập/xem xét (đánh dấu tất cả các ô áp dụng):

- Lời khai của nhân chứng Tài liệu thực thi pháp luật Hồ sơ y tế Trang mạng truyền thông xã hội
 Bằng chứng video Tiến hành xem xét hồ sơ học sinh Khác (ghi rõ) _____

PHÂN PHÁT: 1) Trường thu thập thông tin từ mẫu đơn này vào hệ thống báo cáo sự kiện trong Synergy, 2) Bản sao giấy của mẫu đơn này được lưu trong Hồ sơ Bảo mật của Trường, 3) Có thể phải báo cáo sự kiện nghiêm trọng và liên lạc với Student Welfare and Compliance.

5. SỰ VIỆC ĐƯỢC CHO LÀ ĐÃ XẢY RA Ở ĐÂU? (Xin đánh dấu tất cả những chỗ thích hợp)

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Tại khu viên trường học | <input type="checkbox"/> Trên đường từ nhà đến trường/từ trường đến nhà |
| <input type="checkbox"/> Phòng ăn tại Trường | <input type="checkbox"/> Trên xe buýt trường học |
| <input type="checkbox"/> Lớp học | <input type="checkbox"/> Tại khu vực trường hay tại một sinh hoạt hay sự kiện do trường học bảo trợ |
| <input type="checkbox"/> Thư viện trường | <input type="checkbox"/> Thiết bị kỹ thuật trong khuôn viên trường học |
| <input type="checkbox"/> Văn phòng | <input type="checkbox"/> Thiết bị di động cá nhân ngoài khuôn viên trường học |
| <input type="checkbox"/> Hành lang/Cầu thang/Chuyển tiếp | <input type="checkbox"/> Thiết bị di động cá nhân trong quá trình học tập ảo |
| <input type="checkbox"/> Khuôn viên Sân chơi | <input type="checkbox"/> Khác (xin ghi) _____ |
| <input type="checkbox"/> Chương trình do trường bảo trợ sau giờ học | |
| <input type="checkbox"/> Nhà vệ sinh | |
| <input type="checkbox"/> Phòng thay đồ/phòng tập thể dục | |

6. ĐỘNG CƠ BỊ CÁO BUỘC LÀ LÝ DO XẢY RA HÀNH VI QUÁY RỐI, ĐE DỌA HOẶC BẮT NẠT (chọn tất cả các mục áp dụng)

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Vì chủng tộc/dân tộc | <input type="checkbox"/> Vì thân hình |
| <input type="checkbox"/> Vì nguồn gốc dân tộc | <input type="checkbox"/> Để gây ấn tượng với người khác |
| <input type="checkbox"/> Vì tôn giáo | <input type="checkbox"/> Chỉ biểu lộ tính xấu |
| <input type="checkbox"/> Vì tình dục | <input type="checkbox"/> Trả thù |
| <input type="checkbox"/> Vì tình trạng nhập cư | <input type="checkbox"/> Liên quan đến băng đảng/Tuyển mộ băng đảng |
| <input type="checkbox"/> Vì tình trạng gia đình/cha mẹ hoặc hôn nhân | <input type="checkbox"/> Buôn người/Tuyển mộ cho mại dâm |
| <input type="checkbox"/> Vì điều kiện kinh tế xã hội | <input type="checkbox"/> Vì một lý do khác (ghi rõ) |
| <input type="checkbox"/> Vì thành tích học tập | <input type="checkbox"/> Lý do không biết |
| <input type="checkbox"/> Vì khuynh hướng tình dục | <input type="checkbox"/> Kiên quyết không bị Bắt nạt |
| <input type="checkbox"/> Vì biểu hiện giới tính | <input type="checkbox"/> Kiên quyết không bị Quấy rối |
| <input type="checkbox"/> Vì nhận diện về giới tính | <input type="checkbox"/> Kiên quyết không bị Đe dọa |
| <input type="checkbox"/> Vì khuyết tật | |

7. KẾT QUẢ CỦA VIỆC ĐIỀU TRA

- Đã xác định rằng sự kiện bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa đã xảy ra và các hậu quả, can thiệp và hỗ trợ phù hợp đã được áp dụng dựa trên các chính sách và thủ tục của hệ thống trường học địa phương.
- Sự kiện này được xác định không phải là hành vi bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa do thiếu bằng chứng vượt trội.
- Điều này đã được xác định là một cáo buộc sai sự thật.
- Không thể xác minh sự kiện bị cáo buộc là hành vi bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa.
- Được xác định là xung đột hoặc hành vi không phù hợp khác và không ở mức độ bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa.

8. CÁC CAN THIỆP/HỖ TRỢ CHO NGƯỜI BỊ CÁO BUỘC (đánh dấu tất cả những gì áp dụng)

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Buổi họp hành chính với học sinh | <input type="checkbox"/> Hợp đồng về hành vi |
| <input type="checkbox"/> Phương pháp phục hồi | <input type="checkbox"/> Thay thế vị trí/môi trường |
| <input type="checkbox"/> Chuyển đến giáo viên cố vấn hay nhóm hỗ trợ học sinh | <input type="checkbox"/> Dịch vụ cộng đồng |
| <input type="checkbox"/> Tiếp cận phụ huynh (gọi điện thoại, email, tin nhắn) | <input type="checkbox"/> Tách biệt với học sinh khác để bao gồm việc chuyển hoặc thay đổi lịch lớp học |
| <input type="checkbox"/> Buổi họp Học sinh/Phụ huynh | <input type="checkbox"/> Chuyển đến cơ quan thực thi pháp luật |
| <input type="checkbox"/> Phạt | <input type="checkbox"/> Tham khảo ý kiến với chủ tịch IEP |
| <input type="checkbox"/> Cấm học tại trường | <input type="checkbox"/> Khác (xin ghi) _____ |
| <input type="checkbox"/> Cấm học, không được đến trường | |

9. CÁC CAN THIỆP/HỖ TRỢ CHO NGƯỜI KHIẾU NẠI (đánh dấu tất cả những gì áp dụng)

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Kế hoạch Hỗ trợ để bao gồm "đưa đến" một người lớn trong trường | <input type="checkbox"/> Hỗ trợ của giáo viên cố vấn trường học |
| <input type="checkbox"/> Buổi họp Phụ huynh/Học sinh | <input type="checkbox"/> Phát triển mẫu kế hoạch an toàn |
| <input type="checkbox"/> Giới thiệu với thầy cố vấn hay nhân viên trị liệu | <input type="checkbox"/> Tham khảo với chủ tịch IEP |
| <input type="checkbox"/> Tiếp cận phụ huynh (gọi điện thoại, email, tin nhắn) | <input type="checkbox"/> Khác (xin ghi) _____ |

10. SỰ KIỆN NÀY CÓ GÂY THƯƠNG TÍCH VỀ THỂ XÁC KHÔNG?

- Không quan sát Đã quan sát thương tích Tài liệu y tế được cung cấp

11. NGƯỜI KHIẾU NẠI CÓ VẮNG MẶT TẠI TRƯỜNG DO KẾT QUẢ CỦA SỰ KIỆN KHÔNG?

- Có Không Nếu có, người khiếu nại đã vắng mặt ở trường bao nhiêu ngày do sự kiện? _____

CHỮ KÝ

Tôi hiểu là nẹp đơn này qua máy điện tử và chữ ký điện tử của tôi có nghĩa là, tạo thành và tương đương với chữ ký cá nhân của tôi.

Chữ ký của Nhân viên Hành chính Trường hay Người được Chỉ định _____ Ngày____/____/____

Safe Schools Reporting Act of 2005 bắt buộc tất cả các hệ thống trường học ở Maryland phải báo cáo các sự kiện bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa đối với học sinh theo học tại các trường công lập. Luật pháp quy định bất kỳ học sinh, phụ huynh/người giám hộ, người lớn thân thiết nào của học sinh, nhân viên nhà trường hoặc người ngoài cuộc phải báo cáo các sự kiện bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa.

Theo luật Maryland, bắt nạt, quấy nhiễu hay hăm dọa có nghĩa là bất cứ cách cư xử cố ý nào, gồm cả lời nói, lời viết hay cử chỉ, hay liên lạc có chủ ý qua phương tiện điện tử mà tạo một môi trường giáo dục không thân thiện bằng cách cản trở một cách trầm trọng những lợi ích, cơ hội hay thành tích giáo dục của học sinh, hay sự an lành thể chất hay tinh thần của học sinh, và là: (1) Có thể (a) được thúc đẩy bởi một đặc điểm cá nhân thực tế hoặc được cảm nhận, bao gồm chủng tộc, dân tộc, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, tôn giáo, tình trạng nhập cư, giới tính, phái, nhận diện giới tính, biểu hiện giới tính, khuynh hướng tình dục, tình trạng gia đình/cha mẹ, tình trạng hôn nhân, tuổi tác, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, tình trạng nghèo đói và kinh tế xã hội, ngôn ngữ hoặc các thuộc tính hoặc liên kết khác được pháp luật hoặc hiến pháp bảo vệ; (b) có tính chất tình dục; hoặc (c) đe dọa hoặc đe dọa nghiêm trọng; và (2) Hoặc (a) xảy ra trong khuôn viên trường học, tại hoạt động hoặc sự kiện do trường bảo trợ hoặc trên xe buýt của trường; hoặc (b) làm gián đoạn đáng kể hoạt động có trật tự của trường học.

Bắt nạt qua mạng là một hình thức bắt nạt diễn ra trên các thiết bị kỹ thuật số như điện thoại di động, máy tính và bảng tính điện thoại. Bắt nạt trên mạng có thể xảy ra qua nhắn tin, ứng dụng hoặc trực tuyến qua mạng xã hội, diễn đàn hoặc trò chơi nơi mọi người có thể xem, tham gia hoặc chia sẻ nội dung. Bắt nạt trên mạng bao gồm gửi, đăng hoặc chia sẻ nội dung tiêu cực, có hại, sai sự thật hoặc gây tổn thương cho một học sinh khác. Nó có thể bao gồm việc chia sẻ thông tin cá nhân hoặc riêng tư về người khác, gây bối rối hoặc sỉ nhục.

Các Trường Công lập Quận Montgomery đã tạo MCPS Form 230-35, Bullying, Harassment, or Intimidation Reporting Form, có thể tải xuống từ trang mạng MCPS, www.montgomeryschoolsmd.org.

Sau khi trường nhận được báo cáo, một cuộc điều tra phải được hoàn tất và ghi lại trên MCPS Form 230-36, Bullying, Harassment, or Intimidation Incident School Investigation Form, mà cũng có sẵn trên trang mạng MCPS.

Quy trình để thực hiện Safe Schools Reporting Act of 2005 như sau:

- Sau khi MCPS Form 230-35, Mẫu Báo cáo Bắt nạt, Quấy rối hoặc Đe dọa, đã được nộp cho trường, hiệu trưởng/người được chỉ định phải tiến hành một cuộc điều tra.
- MCPS Form 230-36, Bắt nạt, Quấy rối, hoặc Đe dọa Mẫu Điều tra Sự kiện Trường học, được hoàn thành bởi hiệu trưởng/người được chỉ định.
- Thông tin từ MCPS Form 230-36, Bullying, Harassment, or Intimidation Incident School Investigation Form được ghi vào hệ thống báo cáo sự kiện trong Synergy. Để cho vào hệ thống báo cáo sự kiện trong Synergy, hãy mở qua tên của học sinh bị bắt nạt.
- Mỗi trường sẽ lưu giữ một hồ sơ kín về các mẫu đơn đã hoàn thành MCPS Forms 230-35, Bullying, Harassment, or Intimidation Reporting Form, và MCPS Form 230-36, Bullying, Harassment, or Intimidation Incident School Investigation Form.
- Nếu hành vi bắt nạt, quấy rối hoặc đe dọa cần phải yêu cầu cảnh sát hỗ trợ thì các mốc thời gian và thủ tục thông báo cho cộng đồng có thể cần được điều chỉnh để phù hợp với việc điều tra của cảnh sát.